

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số : TP-10/Miwon/2019

### I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

**Tên tổ chức, cá nhân:** Công ty TNHH Miwon Việt Nam

**Địa chỉ :** Phố Sông Thao, Phường Thọ Sơn, Thành phố Việt Trì, Tỉnh Phú Thọ,  
Việt Nam

**Điện thoại:** 02103 848 717 Fax: 02103 848 721

**E-mail:** [ngocduc0609@gmail.com](mailto:ngocduc0609@gmail.com)

**Mã số doanh nghiệp:** 2600109933

### II. Thông tin về sản phẩm

**1. Tên sản phẩm:** Hongcho Pomegranate - Nước uống giảm hồng Hàn Quốc vị lựu

**2. Thành phần:** Giảm quả lựu 48,9% (chiết xuất táo, nước lựu cô đặc, 3 loại giảm hỗn hợp, nước dứa cô đặc, hỗn hợp giảm lựu), nước 37,1%, đường oligo 14%.

**3. Thời hạn sử dụng sản phẩm:**

Ngày sản xuất: 18 tháng trước hạn sử dụng

Hạn sử dụng: Xem trên mặt sau của bao bì sản phẩm (năm/ tháng/ ngày)

**4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:**

\* Chất liệu bao bì: chai nhựa PET, nắp nhựa LDPE, nắp ngoài PP

Chất liệu bao bì đảm bảo phù hợp an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y Tế.

\* Quy cách đóng gói: Thê tích thực: 50 ml; 500 ml; 900 ml; 1,5 l

**5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm :**

**Xuất xứ:** Hàn Quốc

**Sản phẩm của:** DAESANG CORPORATION

Địa chỉ: 26, Cheonhodaero-ro, Dongdaemun-gu, Seoul, Hàn Quốc

**Sản xuất tại:** Tập đoàn Daesang (Daesang Corp)- nhà máy Osan

Địa chỉ : 595-66, Gajang-Ro, Osan-Si, Gyeonggi- Do, Hàn Quốc

**Thương nhân chịu trách nhiệm nhập khẩu và phân phối**

Công ty TNHH Miwon Việt Nam

Địa chỉ: Phố Sông Thao, phường Thọ Sơn, Thành Phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Việt Nam

Điện thoại: 84.02103.848.717/ 024 3768 0563

Fax: 84.02103848721

### III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm)

#### IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

##### 1. Yêu cầu về kỹ thuật

###### 1.1 Các chỉ tiêu cảm quan

Stt	Tên chỉ tiêu	Chi tiết
1	Tên sản phẩm	Hongcho Pomegranate - Nước uống giảm hồng Hàn Quốc vị lựu
2	Trạng thái	Dạng lỏng
3	Màu sắc	Màu hồng nhạt
4	Mùi, vị	Vị chua thanh, mùi thơm đặc trưng của quả lựu

###### 1.2 Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu (là yêu cầu kỹ thuật của nhà sản xuất)

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1	Năng lượng	Kcal/100 g	99,99~122,21
2	Carbohydrate	g/100 g	25,29~30,91
3	Đường	g/100 g	13,95~17,05
4	Protein	g/100 g	0,18~0,22
5	Chất béo	g/100 g	0,09~0,11
6	Chất béo bão hòa	g/100 g	0
7	Chất béo không bão hòa	g/100 g	0
8	Cholesterol	g/100 g	0
9	pH	-	2,32~2,84
10	NaCl	g/100 g	8,55~10,45

###### 1.3 Các chỉ tiêu vi sinh vật (Theo quyết định 46/2007/QĐ-BYT ngày 19/12/2007 của Bộ trưởng Bộ Y tế) Quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	TSVSVHK	CFU/ml	10 <sup>2</sup>
2	Coliforms	CFU/ml	10
3	E.coli	MPN/ ml	0
4	S.aureus	CFU/ml	0
5	Streptococci faecal	CFU/ml	0
6	P.aeruginosa	CFU/ml	0
7	Cl.perfringens	CFU/ml	0
8	TSBTNM-M	CFU/ml	10



**1.4. Hàm lượng kim loại nặng (QCVN 8-2:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm)**

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Arsen (As)	mg/l	0,01
2	Cadmium (Cd)	mg/l	0,003
3	Chì (Pb)	mg/l	0,01
4	Thủy ngân (Hg)	mg/l	0,006

**1.5 Hàm lượng hóa chất không mong muốn (Theo quyết định 46/2007/QĐ-BYT ngày 19/12/2007 của Bộ trưởng Bộ Y tế) Quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm)**

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Aflatoxin B1	µg/kg	5
2	Aflatoxin B1B2G1G2	µg/kg	15
3	Patulin	µg/kg	50

**2. THÀNH PHẦN CẤU TẠO**

Giấm quả lựu 48,9% (chiết xuất táo, nước lựu cô đặc, 3 loại giấm hỗn hợp, nước dứa cô đặc, hỗn hợp giấm lựu), nước 37,1%, đường oligo 14%

**3. THỜI HẠN SỬ DỤNG:**

Ngày sản xuất : 18 tháng trước hạn sử dụng

Hạn sử dụng: Xem trên mặt sau của bao bì sản phẩm theo thứ tự (năm/ tháng/ ngày)

**4. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG VÀ BẢO QUẢN:**

\***Hướng dẫn sử dụng:** Dùng để giải khát

- Sản phẩm có thể được dùng khoảng 20 lần dựa trên tiêu chuẩn 1 lần uống là 25 ml

- Tùy theo khẩu vị mà có thể pha loãng 2,5 lần nước với 1 giấm hoặc 3 lần nước với 1 giấm, pha cùng nước có ga hoặc sữa cũng theo tỷ lệ tương tự rồi sử dụng.

- Ngon hơn khi uống lạnh

\***Hướng dẫn bảo quản:** tránh nơi có ánh nắng trực tiếp, sau khi mở sản phẩm đậy nắp để côn trùng, dị vật không vào và bảo quản lạnh.

\***Khuyến cáo :** Trong quá trình sử dụng có thể phát sinh chất lắng nhưng đây là thành phần tự nhiên của giấm nên có thể yên tâm sử dụng. Trong quá trình bảo quản có thể phát sinh biến màu do hiện tượng tự nhiên của chiết xuất hoa quả nên có thể yên tâm.

**5. CHẤT LIỆU BAO BÌ VÀ QUY CÁCH ĐÓNG GÓI**

\* **Chất liệu bao bì :** chai nhựa PET, nắp nhựa LDPE, nắp ngoài PP

Chất liệu bao bì đảm bảo phù hợp an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y Tế

\* **Quy cách đóng gói:** Thê tích thực: 50 ml; 500 ml; 900 ml; 1,5 l

**6. NỘI DUNG GHI NHÃN:** Xem trực tiếp trên nhãn sản phẩm



## 7.XUẤT XỨ, THƯƠNG NHÂN CHỊU TRÁCH NHIỆM VỀ CHẤT LƯỢNG HÀNG HÓA

**Xuất xứ:** Hàn Quốc

**Sản phẩm của :** DAESANG CORPORATION

Địa chỉ: 26, Cheonhodaero-ro, Dongdaemun-gu, Seoul, Hàn Quốc

**Sản xuất tại:** Tập đoàn Daesang (Daesang Corp)- nhà máy Osan

Địa chỉ: 595-66, Gajang-Ro, Osan-Si, Gyeonggi- Do, Hàn Quốc

**Thương nhân chịu trách nhiệm nhập khẩu và phân phối**

Công ty TNHH Miwon Việt Nam

Địa chỉ: Phố Sông Thao, phường Thọ Sơn, Thành Phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Việt Nam

Điện thoại: 84.02103.848.717/ 024 3768 0563

Fax: 84.02103848721

Công ty Miwon Việt Nam kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo :

Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia số: QCVN 8-2:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.

Quyết định số 46/2007/QĐ-BYT ngày 19/12/2007 của Bộ trưởng Bộ Y tế) Quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm.

Nghị định số 43/2017/NĐ-CP của Chính phủ ban hành ngày 14/04/2017: quy định nội dung trên nhãn hàng hóa, cách ghi nhãn hàng hóa lưu thông tại Việt Nam và hàng hóa nhập khẩu.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Việt Trì ngày 20 tháng 08 năm 2019

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN**

(Ký tên, đóng dấu)



**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
**SHIN SANG HO**



# Miwon

## NHÃN PHỤ SẢN PHẨM



**Tên sản phẩm: Hongcho Pomegranate - Nước uống giảm hồng Hàn Quốc vị lựu**

**1. Thành phần:** Giảm quả lựu 48,9% (chiết xuất táo, nước lựu cô đặc, 3 loại giảm hỗn hợp, nước dưa cô đặc, hỗn hợp giảm lựu), nước, đường oligo. **2. Hướng dẫn sử dụng:** Dùng để giải khát. Sản phẩm có thể được dùng khoảng 20 lần dựa trên tiêu chuẩn 1 lần uống là 25 ml. Tùy theo khẩu vị mà có thể pha loãng 2,5 lần nước với 1 giảm hoặc 3 lần nước với 1 giảm, pha cùng nước có ga hoặc sữa cũng theo tỷ lệ tương tự rồi sử dụng. Ngon hơn khi uống lạnh

**3. Hướng dẫn bảo quản:** Tránh nơi có ánh nắng trực tiếp, sau khi mở sản phẩm đậy nắp để còn trùng, dị vật không vào và bảo quản lạnh. **4. Khối lượng tịnh:** 500 ml. **5. Hạn sử dụng:** Ngày sản xuất: 18 tháng trước hạn sử dụng  
Hạn sử dụng: Xem trên mặt sau của bao bì sản phẩm (năm/tháng/ngày)

**6. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:** Xuất xứ: Hàn Quốc. Sản phẩm của DAESANG CORPORATION. Địa chỉ: 26, Cheonhodaero, Dongdaemun-gu, Seoul, Hàn Quốc. Sản xuất tại: Tập đoàn Daesang (Daesang Corp)- nhà máy Osan. Địa chỉ: 595-66, Gajang-Ro, Osan-Si, Gyeonggi-Do, Hàn Quốc

**Thương nhân chịu trách nhiệm nhập khẩu và phân phối**

**Công ty TNHH Miwon Việt Nam.** Địa chỉ: Phố Sông Thao, phường Thọ Sơn, Thành Phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Việt Nam. Điện thoại: 84.02103.848.717/024 3768 0563. Fax: 84.02103848721

**7. Số tự công bố: TP-10/Miwon/2019**

**8. Khuyến cáo:** Trong quá trình sử dụng có thể phát sinh chất lắng nhưng đây là thành phần tự nhiên của giảm nên có thể yên tâm sử dụng. Trong quá trình bảo quản có thể phát sinh biến màu do hiện tượng tự nhiên của chiết xuất hoa quả nên có thể yên tâm.



## DỊCH NHÃN CHÍNH

Tên sản phẩm: Hongcho Pomegranate –Nước uống giảm hồng Hàn Quốc vị lựu

Mã số đăng ký sản phẩm: 1993033606050 Loại hình sản phẩm: thức uống giải khát

Hạn sử dụng: Xem trên mặt sau của bao bì sản phẩm (năm/ tháng/ ngày).

Thể tích thực:

Tên nguyên liệu và hàm lượng: Giảm quả lựu 48,9% ( chiết xuất táo, nước lựu cô đặc, 3 loại giảm hỗn hợp, nước dừa cô đặc, hỗn hợp giảm lựu), nước, đường oligo

\*Axit hữu cơ : bao gồm 2% từ axit axetic

Tên công ty và địa chỉ: Daesang corporation- nhà máy Osan. 595-66, Gajang-Ro, Osan-Si, Gyeonggi- Do, Hàn Quốc

Văn phòng: 26 Cheonho- daero, Dongdaemun-gu, Seoul, Hàn Quốc

Chất liệu bao bì (mặt trong): chai: polyethylene terephthalate (PET), nắp ngoài: polypropylene (PP), nắp trong: polyethylene (PE)

Phương pháp bảo quản: tránh xa ánh nắng trực tiếp, sau khi mở sản phẩm để côn trùng, dị vật không vào phải đậy nắp, bảo quản lạnh. Trong quá trình sử dụng có thể phát sinh chất lắng nhưng đây là thành phần tự nhiên của giảm nên có thể yên tâm sử dụng. Trong quá trình bảo quản có thể phát sinh biến màu do hiện tượng tự nhiên của chiết xuất hoa quả nên có thể yên tâm.

Sản phẩm này có thể được đổi hàng, bồi thường theo tiêu chuẩn tranh chấp người tiêu dùng

Nơi đổi và trả hàng: văn phòng công ty và nơi mua

Khai báo sản phẩm kém chất lượng: 1399

Phòng chăm sóc khách hàng: 080-019-9119 ( người nghe trả tiền điện thoại)

Bảo quản trong tủ lạnh sẽ ngon hơn khi uống

Hongcho là thương hiệu được đăng ký bảo hộ của công ty Daesang

Công ty cổ phần Daesang



Chất béo 0 g	0%	0 g	0%
Chất béo không bão hòa 0 g		0 g	
Chất béo bão hòa 0 g	0%	0 g	0%
Cholesterol 0mg	0%	0 mg	0%
Protein <0,5g	0%	<1 g	1%
Nếu lấy tỉ lệ tiêu chuẩn bình quân dinh dưỡng 1 ngày là 2000 kcal thì mức năng lượng cần thiết của từng người có thể khác nhau			

\* Tùy theo khẩu vị mà có thể pha loãng 2,5 lần nước với 1 gói hoặc 3 lần nước với 1 gói, pha với nước có ga hoặc sữa cũng theo tỷ lệ tương tự, rồi sử dụng

\* Sản phẩm có thể được dùng khoảng 20 lần dựa trên tiêu chuẩn 1 lần uống là 25 ml

Vỏ sản phẩm được phân loại sạch sẽ để tái chế. Nguồn tài nguyên quan trọng, môi trường trong sạch



## LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Hôm nay, ngày 10 tháng 9 năm 2019

(Ngày mùng mười tháng chín năm hai nghìn mười chín)

Tại Văn phòng Công chứng Trương Thị Nga - Địa chỉ: A4TT19, Khu đô thị Văn Quán - Yên Phúc, Phường Phúc La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội Tôi, công chứng viên, Văn phòng Công chứng Trương Thị Nga - Thành phố Hà Nội,

### CHỨNG NHẬN

- Bản dịch này do ông (bà): Nguyễn Thị Châm, CMND số: 125159240, là cộng tác viên biên dịch của Văn phòng Công chứng Trương Thị Nga - Thành phố Hà Nội dịch từ tiếng Hàn sang tiếng Việt;
- Chữ ký trong bản dịch đúng là chữ ký của ông (bà): Nguyễn Thị Châm;
- Nội dung bản dịch chính xác, không vi phạm pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

Số công chứng: 19365 , Quyển số 01 TP/CC-SCC/BD

NGƯỜI DỊCH

*Châm*

Nguyễn Thị Châm

VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG TRƯƠNG THỊ NGA - TP.  
HÀ NỘI  
CÔNG CHỨNG VIÊN



CÔNG CHỨNG VIÊN  
*Trương Thị Nga*



**경내역** 2015.03.02 영양성분 나트륨 추가 수정  
 2016.05.19. 원재료명, 전면(일상)화물(수정)  
 2016.09.09. 원재료명, 영양성분표, 일상의 활력(머, 문안별씩, 배다별씩) 수정  
 2017.06.12. 표시 구획화  
 2018.11.29. 수출용\_리뉴얼

종류	라벨	인쇄도수	1도
규격	206 x 106	백색	백색
디자인팀	김성준 / 220-9898	배다	건본색
마케팅팀	Global Marketing Team_김인경	홍초 B	건본색
	협력업체_원고:코미/등판:웅덕/인쇄:세미산업	P312c	건본색
		P7421c	건본색
		4원색	4원색



**O'Food**  
 장영철

**홍초**

**100%**  
 자연발효초사용  
**석류**

無 첨가  
 향, 가열, 방부제

**500 ml**  
 석류시초 48.9%

제품명	천연 홍초 석류
제조번호	1993033060050
유통기한	포기일까지
내용량	내용량 500 ml
원재료명	석류시초 48.9% (과농축액, 석류농축액, 3세지투박(석류시초, 피인에프노농축액, 건조 시초석류(복합물), 정제수, 올리고당 *유기산 : 초산으로서 2% 함유)

본 제품은 천연 홍초와 석류 농축액을 발효하여 제조된 천연 발효 홍초 석류 음료입니다. 맛과 향이 좋고, 건강에 유익합니다. 특히, 면역력을 높이고, 소화기능을 개선하는 데 도움이 됩니다. 또한, 항산화 작용이 뛰어나 피부미용에도 좋습니다. 본 제품은 저당, 저지방, 저칼로리 제품입니다. 건강을 생각하는 분들께 추천합니다.



8 801052 431482

**HACCP**  
 HACCP 인증  
 식품안전관리인증기준

**CCM**  
 식품안전관리인증기준  
 식품안전관리인증기준

**세트**  
 세트로 구매 시 추가 할인 혜택

**DAESANG** 대성주식회사  
 http://www.daesang.com  
 http://www.liponeshop.com

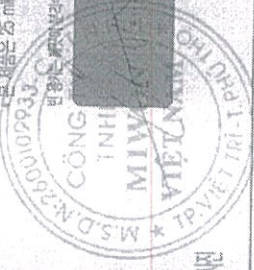
**영양정보** 총 내용량 500 ml(200 ml x 20회) / 1회(25 ml)당 30 kcal

1회 당	일일 영양성분 기준치에 대한 비율	총 내용량 당
나트륨 5 mg 미만	0 %	16 mg 1 %
탄수화물 8 g	2 %	164 g 48 %
당류 5 g	5 %	100 g 100 %
지방 0 g	0 %	0 g 0 %
트랜스지방 0 g	0 g	0 g
포화지방 0 g	0 %	0 g 0 %
클레스테롤 0 mg	0 %	0 mg 0 %
단백질 0.5 g 미만	0 %	1 g 미만 1 %

일일 영양성분 기준치에 대한 비율(%)은 2000 kcal 기준(아프리카) 개인의 필요량에 따라 다를 수 있습니다.

기호에 따라 상수, 탄산수 또는 우유에 25~30배 희석하여 드십시오. 본 제품은 주 먹거리 섭취량에 대한 기준으로 20회 드실 수 있습니다.

본 제품은 천연 홍초와 석류 농축액을 발효하여 제조합니다. \*중화 거름, 저당 등



**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
**SHIN SANG HO**







DAESANG CORPORATION

26, CHEONHODAE-RO, DONGDAEMUN-GU,

SEOUL, HÀN QUỐC

Tel : 82-2-2220-9606

Fax : 82-2-2220-9849

**BẢN DỊCH  
TRANSLATION**

## CHỨNG NHẬN THÀNH PHẦN SẢN PHẨM

Gửi tới những ai quan tâm

Chứng nhận sản phẩm sau sản xuất và bán để tiêu thụ theo công nhận và giám sát của Đạo luật vệ sinh thực phẩm của Hàn Quốc

TÊN SẢN PHẨM	THÀNH PHẦN	%
HONGCHO- POMEGRANATE  Nước uống giấm hồng vị lựu	Giấm quả lựu	48.9%
	Chiết xuất táo	
	Nước lựu cô đặc	
	3 loại giấm hỗn hợp	
	Nước dứa cô đặc	
	Hỗn hợp giấm lựu	
	Nước	37.1%
	Đường oligo	14.00%
	Tổng	100.00%

- \* Nhà sản xuất : DAESANG CORP.(OSAN PLANT)
- \* Địa chỉ : 595-66, Gajang-Ro, Osan-Si, Gyeonggi-Do, Hàn Quốc
- \* Người đại diện : Mr. LIM. J. B.
- \* Đơn vị đóng gói : 250 ml ~ 1.8 l

DAESANG CORPORATION

*JUNG IBAE Lim*

President J. B. LIM

## KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM SẢN PHẨM

Tên sản phẩm : Hongcho pomegranate - Nước uống giảm hồng vị lựu

Mục đích phân tích : Xuất khẩu

Ngày phân tích : 08.02.2019

### Kết quả kiểm nghiệm

Chỉ tiêu (đơn vị)	Đơn vị	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Chỉ số phân tích
pH			2.6
Aflatoxin B1	µg/l	≤ 5	Không phát hiện
Aflatoxin B1B2G1G2	µg/l	≤ 15	Không phát hiện
Patulin	µg/l	≤ 50	Không phát hiện
Arsen (As)	mg/l	≤ 0.5	Không phát hiện
Cadimi (Cd)	mg/l	≤ 1	Không phát hiện
Chì (Pb)	mg/l	≤ 0.05	0.01
Thủy ngân (Hg)	mg/l	≤ 0.05	Không phát hiện
Cu	mg/l	≤ 10	Không phát hiện
Zn	mg/l	≤ 25	Không phát hiện
Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/ml	≤ 10 <sup>4</sup>	≤ 10
Coliforms	CFU/ml	≤ 10	Không phát hiện
E.Coli	CFU/ml	0	Không phát hiện
S. aureus	CFU/ml	0	Không phát hiện
Streptococci faecal	CFU/ml	0	Không phát hiện
P. aeruginosa	CFU/ml	0	Không phát hiện
Cl.perfringens	CFU/ml	0	Không phát hiện
Tổng số bào tử nấm men nấm mốc	CFU/ml	≤ 10	≤ 10

### Hạng mục (đơn vị)

### Phân tích thành phần dinh dưỡng (Trên 100g)

Năng lượng (Kcal)	111.1
Carbohydrate (g)	28.1
Đường (g)	15.5
Protein (g)	0.2
Chất béo(g)	0.1
Chất béo bão hòa	0.0
Chất béo không bão hòa	0.0
Cholesterol	0.0
NaCl	9.5

\* Nhà sản xuất : DAESANG CORP.(OSAN PLANT)  
 \* Địa chỉ : 595-66, Gajang-Ro, Osan-Si, Gyeonggi-Do, Hàn Quốc  
 \* Người đại diện : Mr. LIM. J. B.  
 \* Đơn vị đóng gói : 250 ml ~ 1.8 l

DAESANG CORPORATION

*JUNG BAE LIM*  
 President J. B. LIM



**LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN**  
**NOTARY TESTIMONY**

Hôm nay, ngày 29 tháng 08 năm 2019, tại trụ sở Văn phòng Công chứng Trương Thị Nga, A4 - TT19 Khu đô thị Văn Quán, Yên Phúc, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Tôi là Công chứng viên Văn phòng Công chứng Trương Thị Nga, số A4 - TT19 Khu đô thị Văn Quán, Yên Phúc, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

**CHỨNG NHẬN:**  
**CERTIFY THAT:**

- Bản dịch này do Phan Thị Hiếu, CMND số: 187317486, cấp ngày 18/12/2014 tại Nghệ An, là cộng tác viên phiên dịch của Văn phòng Công chứng Trương Thị Nga, A4 - TT19 Khu đô thị Văn Quán, Yên Phúc, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, đã dịch từ **tiếng Anh sang tiếng Việt**.
- Chữ ký trong bản dịch đúng là chữ ký của bà Phan Thị Hiếu;
- Nội dung của bản dịch chính xác, không vi phạm pháp luật, không trái với đạo đức xã hội;
- Bản dịch gồm        tờ,        trang, lưu một bản tại Văn phòng Công chứng Trương Thị Nga, A4 - TT19 Khu đô thị Văn Quán, Yên Phúc, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Số công chứng: 18819 ; Quyền số: 01 -TP/CC-SCC/BD

NGƯỜI DỊCH

*Phan Thị Hiếu*

Phan Thị Hiếu

VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG TRƯƠNG THỊ NGA



CÔNG CHỨNG VIÊN

*Trương Thị Nga*

**DAESANG CORPORATION**

26, Cheonhodaero, Dongdaemun-Gu,  
Seoul, Korea  
Tel : 82-2-2220-9606  
Fax : 82-2-2220-9849

**CERTIFICATE OF PRODUCT INGREDIENTS**

To Whom it may concern

This is to certify that the following product is manufacturing and selling for human consumption under the recognition and supervision of the Food Sanitation Act of the Republic of Korea

NAME OF PRODUCTS	INGREDIENTS	%
HONGCHO- POMEGRANATE	Pomegranate vinegar	48.9%
	Apple extract	
	Pomegranate juice concentrate	
	3 fermented vinegar	
	Pineapple juice concentrate	
	Pomegranate vinegar compounds	
	Water	37.1%
Isomaltooligosaccharide	14%	
	<b>Total</b>	<b>100.00</b>

\* Manufacturer : DAESANG CORP.(OSAN PLANT)  
\* Address : 595-66, Gajang- Ro,Osan- Si,Gyeonggi- Do, Korea  
\* Representative : Mr. LIM J.B  
\* Packing Unit : 250 ML ~ 1.8 L

DAESANG CORPORATION

*JUNG BAE Lim*  
President J. B. LIM



**DAESANG CORPORATION**

26, CHEONHODAE-RO, DONGDAEMUN-GU,

SEOUL, 130-706, KOREA

Tel : 82-2-2220-9607

Fax : 82-2-2220-9849

**CERTIFICATE OF ANALYSIS**

COMMODITY : HONGCHO- POMEGRANATE

PURPOSE OF ANALYSIS : EXPORT

TEST DATE : FEB. 08. 2019

ITEMS (UNIT)	UNIT	RESULT OF TEST	
		STANDARD SPECIFICATION	ANALYTICAL DATA
pH			2.6
Aflatoxin B1	µg/l	≤ 5	Not Detected
Aflatoxin B1B2G1G2	µg/l	≤ 15	Not Detected
Putalin	µg/l	≤ 50	Not Detected
Arsen (As)	mg/l	≤ 0.5	Not Detected
Cadimi (Cd)	mg/l	≤ 1	Not Detected
(Pb)	mg/l	≤ 0.05	0.01
(Hg)	mg/l	≤ 0.05	Not Detected
Cu	mg/l	≤ 10	Not Detected
Zn	mg/l	≤ 25	Not Detected
Total plate count	CFU/ml	≤ 10 <sup>2</sup>	≤ 10
Coliforms	CFU/ml	≤ 10	Not Detected
E.Coli	MPN/ml	0	Not Detected
S. aureus	CFU/ml	0	Not Detected
Streptococci faecal	CFU/ml	0	Not Detected
P. aeruginosa	CFU/ml	0	Not Detected
Cl.perfringens	CFU/ml	0	Not Detected
Yeast and Mold	CFU/ml	≤ 10	≤ 10

ITEMS (UNIT)	NUTRITIONAL ANALYSIS(Per 100g)
Energy (Kcal)	111.1
Carbohydrate (g)	28.1
Sugar (g)	15.5
Protein (g)	0.2
Fat (g)	0.1
Saturated fat	0.0
Trans fat	0.0
Cholesterol	0.0
NaCl	9.5



\* Manufacturer : DAESANG CORP.(OSAN PLANT)  
\* Address : 595-66, Gajang-Ro, Osan-Si, Gyeonggi-Do, Korea  
\* Representative : Mr. LIM, J. B.  
\* Packing Unit : 250 ML ~ 1.8 L

DAESANG CORPORATION

JUNGT BAE Lim  
President J. B. LIM

Tên tổ chức, cá nhân: Công ty TNHH Miwon Việt Nam

Địa chỉ: Phố Sông Thao, phường Thọ Sơn, TP. Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Việt Nam

## KẾ HOẠCH GIÁM SÁT ĐỊNH KỲ

Sản phẩm: Hongcho Pomegranate - Nước uống giảm hồng Hàn Quốc vị lựu

Các chỉ tiêu kỹ thuật	Tần suất kiểm tra	Nơi kiểm tra
<b>I. Các chỉ tiêu chất lượng chủ yếu</b>	Định kì giám sát 12 tháng/lần	Gửi mẫu kiểm tra tại trung tâm kiểm nghiệm được các cơ quan nhà nước có thẩm quyền chỉ định hoặc phòng kiểm nghiệm độc lập được công nhận
1. pH		
2. Năng lượng (Energy)		
3. Carbohydrate		
4. Đường		
5. Protein		
6. Chất béo		
7. Chất béo bão hòa		
8. Chất béo không bão hòa		
9. Cholesterol		
10. NaCl		
<b>II. Các chỉ tiêu vi sinh vật</b>		
1. TSVSVHK		
2. Coliforms		
3. E.Coli		
4. Tổng số bào tử nấm men- nấm mốc		
5. Streptococci faecal		
6. S.aureus		
7. P.aeruginosa		
8. Cl.perfringens		
<b>III. Chỉ tiêu kim loại nặng</b>		
1. Asen (As)		
2. Chì (Pb)		
3. Thủy ngân (Hg)		
4. Cadmium (Cd)		
<b>IV. Hàm lượng hóa chất không mong muốn</b>		
1. Aflatoxin B1		
2. Total Aflatoxin B1B2G1G2		
3. Patulin		

Hà Nội, ngày 20 tháng 08 năm 2019  
Công ty TNHH Miwon Việt Nam



TỔNG GIÁM ĐỐC  
SHIN SANG HO